

Số: 1495/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Viện Chiến lược trực thuộc Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 17/2025/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Viện Chiến lược (sau đây viết tắt là Viện) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ (sau đây viết tắt là Học viện), được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ trực thuộc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

2. Viện thực hiện chức năng nghiên cứu khoa học và công nghệ, nghiên cứu chiến lược, quy hoạch, chính sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Viện có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: National Institute for Science, Technology Policy and Strategy (viết tắt là NISTPAS).

3. Viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật. Viện có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Học viện thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, kinh nghiệm trong nước và quốc tế về quản lý, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các vấn đề kinh tế, xã hội có liên quan phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Chủ trì, tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành khoa học và công nghệ; tham gia xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, đề án, dự án, mô hình, giải pháp phát triển các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

c) Theo dõi, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch phát triển ngành khoa học và công nghệ đã được ban hành;

d) Chủ trì hoặc tham gia góp ý chiến lược, quy hoạch của các bộ, ngành, địa phương về các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ theo phân công của Bộ trưởng;

đ) Nghiên cứu, điều tra, thu thập thông tin, thống kê, chỉ số phát triển, đánh giá tác động của chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

e) Nghiên cứu và tham gia xây dựng các tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật và các định mức chuyên ngành khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

g) Nghiên cứu cơ chế, chính sách phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

h) Tổ chức nghiên cứu, dự báo về phát triển nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

i) Thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

k) Tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ; tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; phổ biến, tuyên truyền pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo các lĩnh vực nghiên cứu của Viện.

2. Nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công:

a) Tư vấn thiết kế, khảo sát, lập và quản lý dự án, tư vấn đấu thầu, giám sát, thẩm định, xây dựng cơ sở dữ liệu và các hệ thống thông tin, chính phủ điện tử, đô thị thông minh; kiểm tra, đánh giá bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, các hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, điện tử theo quy định của pháp luật;

b) Tư vấn về thị trường, cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển, đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong lĩnh vực thông tin và chuyển đổi số. Tổ chức nghiên cứu các nội dung về đổi mới và tăng cường năng lực nội sinh, xây dựng xã hội thông tin và kinh tế tri thức; nền kinh tế số, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

c) Thực hiện hợp tác, liên doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động nghiên cứu, tư vấn và cung cấp dịch vụ khác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện cung cấp các dịch vụ khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ quản trị và phát triển đơn vị:

a) Xây dựng, trình Giám đốc Học viện chương trình, kế hoạch hoạt động 05 năm, hằng năm của Viện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Quản lý tổ chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu của Viện theo quy định của pháp luật, Bộ Khoa học và Công nghệ và phân cấp của Giám đốc Học viện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác do Giám đốc Học viện giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Viện:

a) Viện có Viện trưởng và các Phó Viện trưởng;

b) Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao;

c) Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng chỉ đạo, điều hành các mặt công tác của Viện, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức bộ máy:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Chiến lược và Quy hoạch;

c) Phòng Chính sách khoa học và công nghệ;

d) Phòng Chính sách Đổi mới sáng tạo;

đ) Phòng Chính sách Chuyển đổi số;

e) Phòng Chính sách phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng và mối quan hệ công tác giữa các phòng do Giám đốc Học viện quy định.

Viện được thành lập Hội đồng khoa học gồm một số nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ quản lý trong và ngoài Viện để tư vấn cho Viện trưởng về các vấn đề khoa học liên quan đến chức năng nghiên cứu của Viện.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 6 năm 2025.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2488/QĐ-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 855/QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ tạm thời về tổ chức và hoạt động của Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ trực thuộc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ, Viện trưởng Viện Chiến lược và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*ĐVT*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KHCN;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



★ Nguyễn Mạnh Hùng